

Số: 171 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 15 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” (sau đây gọi tắt là Đề án) trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh. Qua đó nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Thông qua hoạt động chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai, thực hiện các nội dung Kế hoạch này phải bám sát nội dung Đề án, các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025.

b) Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong chỉ đạo, phối hợp thực hiện Đề án, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của tỉnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số của tỉnh, quốc gia và đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, các hoạt động truyền thông được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc về người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Tài liệu, văn bản, hoạt động truyền thông được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Phối hợp hoàn thiện chính sách, thể chế về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Phối hợp rà soát, góp ý xây dựng Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi); Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ; Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ khi Bộ Tư pháp có yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Báo cáo, văn bản góp ý.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

b) Phối hợp rà soát, kiến nghị hoàn thiện các quy định về nguồn nhân lực, xã hội hóa trong chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Sản phẩm: Tài liệu, Báo cáo.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

c) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù huy động, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học và cá nhân tham gia, hỗ trợ, triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Báo cáo, văn bản được xây dựng ban hành.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

3. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Xây dựng, phát triển các ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật. Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu, phần mềm phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật trên cơ sở kế thừa kết quả các dự án đầu tư công trung hạn về xây dựng hệ thống thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Dữ liệu, thông tin quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật được cập nhật thường xuyên.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) để bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức sản xuất nội dung.

Phát triển nền tảng đào tạo trực tuyến mở và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Chuyển đổi số trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ người dân, doanh nghiệp

4.1. Chuẩn hóa, xây dựng, cập nhật kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung

a) Chuẩn hoá, chia sẻ, cập nhật các dữ liệu phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Dữ liệu phổ biến, giáo dục pháp luật được cập nhật thường xuyên.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Hoàn thiện kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung

Thực hiện cập nhật, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung theo quy định về lĩnh vực và địa bàn quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các lớp tập huấn và bồi dưỡng được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2028-2030.

4.2. Nâng cấp, kết nối Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh với Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

a) Tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước/Trang/Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan với Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước, Trang/Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan được kết nối, đồng bộ dữ liệu.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027.

b) Tiếp tục số hóa, làm giàu dữ liệu, phát triển các tính năng tiện ích, tối ưu hóa trải nghiệm, giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm, truy cập, sử dụng tài liệu pháp luật một cách nhanh chóng, thuận tiện trên Tủ sách pháp luật điện tử của Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Thực hiện khai thác Tủ sách pháp luật điện tử được phát triển về tính năng và dữ liệu.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Xây dựng tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật theo các phương thức hiện đại, đa dạng; tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trực quan bằng hình ảnh, âm nhạc, tiếng dân tộc thiểu số; tạo hình các nhân vật hoạt hình được số hóa thông qua các tiểu phẩm, câu chuyện, tình huống pháp luật; video, file âm thanh;

phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các trò chơi..., bảo đảm phù hợp với từng đối tượng (học sinh, sinh viên, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật...) và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước giúp việc tiếp cận thông tin pháp luật dễ dàng, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật theo một số phương thức mới được phát hành và đăng tải.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

4.3. Cổng Thông tin điện tử về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Cập nhật thường xuyên các thông tin nội dung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp lên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương. Chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; văn bản của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc liên quan; văn bản tư vấn pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các cơ quan đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các thông tin, dữ liệu được cập nhật và đăng tải.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4.4. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Tích hợp, khai thác phù hợp các ứng dụng AI hiện có phục vụ việc tra cứu, tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các ứng dụng AI sẵn có được kết nối được kết nối với Cổng Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia và ứng dụng IA hỏi đáp pháp luật.
- Thời gian thực hiện: Năm 2027.

4.5. Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tăng cường tính tương tác giữa Nhà nước và người dân, doanh nghiệp

a) Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng mạng xã hội, facebook, zalo... nâng cao khả năng tiếp cận, tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Thực hiện phổ biến pháp luật trên mạng xã hội.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

b) Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng VNeID và các nền tảng số, mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Thực hiện phổ biến pháp luật trên VneID và các nền tảng số.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

c) Ứng dụng phần mềm trong tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Phần mềm ứng dụng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn trung ương do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu quả sử dụng.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các ứng dụng phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả được tiếp tục khai thác, phát triển.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tập trung nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đặc biệt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, tài liệu hướng dẫn nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được tổ chức, phát hành.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Cấp phát các tài liệu hướng dẫn về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật do Bộ Tư pháp phát hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các tài liệu được cấp phát.

- Thời gian thực hiện: Sau khi được Bộ Tư pháp cấp phát.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số và sản xuất nội dung số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm

a) Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, cập nhật các công nghệ, mô hình triển khai và giải pháp tiên tiến trong nước và quốc tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các đoàn học tập kinh nghiệm được tổ chức, các buổi hội thảo, tọa đàm được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Nghiên cứu, học tập và áp dụng các mô hình chuyển đổi số hiệu quả từ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp trong nước và quốc tế, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các báo cáo được xây dựng, các mô hình được triển khai.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tận dụng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, khảo sát, đánh giá nhu cầu đề xuất, phát triển hạ tầng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai, nâng cấp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Nâng cấp, phát triển, khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số, dịch vụ công nghệ thông tin được thuê phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026-2030

b) Khuyến khích hợp tác, liên kết với các tổ chức, chuyên gia, doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp dân tộc, doanh nghiệp tạo tác động xã hội trong thực hiện chuyển đổi số phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Nâng cấp, phát triển, khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số, dịch vụ công nghệ thông tin được thuê phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.



- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các hoạt động phối hợp để triển khai chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện

Thực hiện sơ kết, tổng kết, kiểm tra bằng các hình thức phù hợp để rút kinh nghiệm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nội dung chưa phù hợp. Chú trọng công tác hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, thực hiện khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực trong thực hiện Kế hoạch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các Hội nghị sơ kết, tổng kết; báo cáo được ban hành.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

9. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong thực hiện chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bao gồm:

- Rà soát, đánh giá định kỳ mức độ an toàn thông tin và an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan trong quá trình chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.
- Triển khai các giải pháp bảo mật phù hợp, bao gồm mã hóa dữ liệu, xác thực người dùng, kiểm soát truy cập và bảo vệ hệ thống trước các nguy cơ tấn công mạng.
- Tích hợp các tiêu chuẩn an toàn thông tin quốc gia, thực hiện quy trình kiểm thử, giám sát và ứng phó sự cố an ninh mạng, diễn tập thực chiến trong các hệ thống phổ biến, giáo dục pháp luật số.
- Nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng an toàn thông tin cho nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm giảm thiểu rủi ro trong sử dụng, quản lý hệ thống phổ biến, giáo dục pháp luật số. Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an toàn thông tin, bảo đảm khả năng phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố an ninh mạng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Lồng ghép các chương trình, dự án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.



IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và tuân thủ theo hướng dẫn kỹ thuật và các quy định của pháp luật đối với công tác chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Sở Tài chính

- Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch tiết kiệm và hiệu quả, quyết toán theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tài chính liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước và kho dữ liệu số về phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Bảo đảm hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Sở Tư pháp giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước và kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Khoa học và công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn từ trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật vào kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp lên Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước, kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung.

6. Sở Dân tộc và Tôn giáo: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Dân tộc và Tôn giáo liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước và kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân và người dân.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước và kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung.

8. Công an tỉnh

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và người dân.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an tỉnh liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật lên Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước và kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung. Quản lý nhà nước về an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu của Tòa án lên Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước, kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; nâng cao nhận thức và trách nhiệm về vị trí, vai trò của việc chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các thành viên, hội viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.



11. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động ban hành kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép nội dung triển khai trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Cổng thông tin điện tử tổng hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước, kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung, rà soát, đánh giá, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

12. UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin, phản ánh về Sở Tư pháp để hướng dẫn hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tổng hợp PBGDPL tỉnh BP;
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT. DN18



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

